ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2364 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã để chi trả trợ cấp một lần đối với các trường hợp có thành tích tham gia kháng chiến theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 9709/TTr-STC ngày 30 tháng 7 năm 2026 và hồ sơ có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã để chi trả trợ cấp một lần đối với các trường hợp có thành tích tham gia kháng chiến theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, với các nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí bổ sung có mục tiêu: 8.610.000 đồng (tám triệu, sáu trăm mười nghìn đồng).

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2026 (dự kiến đối tượng tăng thêm và đảm bảo xã hội khác).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính và đơn vị lập dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, trình tự, thủ tục, thẩm quyền đề nghị phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu, hồ sơ, tài liệu báo cáo và việc đảm bảo nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi và các điều kiện bổ sung dự toán, giao dự toán theo đúng quy định của pháp luật (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định).

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí cho đơn vị, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm từ chối theo thẩm quyền các khoản chi không đủ điều kiện chi và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm định kỳ tham mưu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất đối với các nội dung UBND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán các khoản Hội đồng nhân dân tỉnh chưa phân bổ chi tiết, theo quy định tại khoản 7 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

4. Ủy ban nhân dân các xã được bổ sung có mục tiêu kinh phí:

a) Rà soát, xác định đối tượng đủ điều kiện được hưởng chính sách theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, làm cơ sở để thực hiện chi trả theo quy định; có trách nhiệm quản lý, phân bổ, sử dụng kinh phí được giao theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi phân bổ, sử dụng, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, đồng thời, thực hiện thanh toán, quyết toán theo đúng quy định.

b) Quyết định này chỉ phê duyệt tổng số kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã; UBND tỉnh không phê duyệt danh sách, điều kiện hưởng, số tiền chi trả cụ thể cho từng đối tượng, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức; đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán được giao, tuân thủ chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức và các quy định pháp luật liên quan theo quy định. Thủ trưởng đơn vị và người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình. Trường hợp dự toán nhiệm vụ không đúng tiêu chuẩn, định mức, không sử dụng hết dự toán hoặc có khoản chi không đúng quy định, đơn vị có trách nhiệm thu hồi, nộp trả ngân sách nhà nước; kịp thời báo

cáo UBND tỉnh nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về những sai phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

5. Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của đơn vị được bổ sung có mục tiêu kinh phí theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI, Chủ tịch UBND các xã được bổ sung có mục tiêu kinh phí và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND các tại phụ lục kèm theo Quyết định này;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Hùng

Phụ lục:

BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO NGÂN SÁCH CÁC XÃ ĐỂ CHI TRẢ TRỢ CẤP MỘT LẦN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP CÓ THÀNH TÍCH THAM GIA KHÁNG CHIẾN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 24/2016/QĐ-TTg NGÀY 14 THÁNG 6 NĂM 2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên xã	Tổng kinh phí bổ sung có mục tiêu (đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng (làm tròn)	**8.610.000**	
1	Xã Lưu Vệ	1.230.000	
2	Xã Quảng Yên	2.460.000	
3	Xã Thiệu Hóa	2.460.000	
4	Xã Thường Xuân	1.230.000	
5	Xã Ngọc Liên	1.230.000	